

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
**SỞ XÂY DỰNG**  
Số 137/HD-SXD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Phú Yên, ngày 12 tháng 11 năm 2014

### **HƯỚNG DẪN**

Triển khai thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt  khu vực miền Trung trên địa bàn tỉnh Phú Yên

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BXD, ngày 23/10/2014 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

Căn cứ Thông báo số: 761/TB-UBND, ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh Phú Yên về Kết luận của Đồng chí Trần Quang Nhật – Phó Chủ tịch UBND Tỉnh – Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg tại Hội nghị ngày 04/11/2014 về việc rà soát và hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Sau khi xoát xét các nội dung đã hướng dẫn tại Văn bản số 989/HD-SXD, ngày 14/10/2014 của Sở Xây dựng về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung trên địa bàn tỉnh Phú Yên để phù hợp với Thông tư số 16/2014/TT-BXD và Thông báo số 761/TB-UBND Tỉnh. Sở Xây dựng hướng dẫn triển khai thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

#### **1. Về mục tiêu của Chương trình:**

a) Mục tiêu tổng quát: Thực hiện việc Hỗ trợ hộ nghèo trong vùng thường xuyên bị thiên tai bão, lụt trên địa bàn Tỉnh xây dựng nhà ở đảm bảo an toàn, bền vững, phòng tránh bão, lụt, từng bước nâng cao mức sống, góp phần xóa đói, giảm nghèo tiến tới giảm nghèo bền vững.

b) Mục tiêu cụ thể: Trong giai đoạn từ nay đến hết năm 2016 hỗ trợ các hộ nghèo thuộc danh sách của Đề án: Hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở, phòng tránh bão, lụt trên địa bàn Tỉnh được UBND Tỉnh phê duyệt nhằm hỗ trợ các hộ nghèo có nhà ở được đảm bảo các điều kiện về phòng tránh bão, lụt theo quy định tại Quyết định 48/2014/QĐ-TTg.

#### **2. Về nguyên tắc thực hiện:**

a) Nhà nước hỗ trợ trực tiếp đến hộ gia đình thuộc diện đối tượng quy định;

b) Việc hỗ trợ phải đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng và minh bạch trên cơ sở pháp luật và chính sách của Nhà nước;

c) Hỗ trợ xây dựng nhà ở phải phù hợp với: Điều kiện thực tiễn, phong tục, tập quán của mỗi dân tộc, vùng, miền; bảo tồn bản sắc văn hoá của từng dân tộc; gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của từng địa phương;

d) Việc hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo phương châm: “Nhà nước hỗ trợ, cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia để xây dựng nhà ở”; kết hợp lồng ghép các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của Trung ương và địa phương để phát huy hiệu quả của chính sách;

e) Đảm bảo sau khi được hỗ trợ, các hộ gia đình phải xây dựng được gian nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc cải tạo, nâng tầng nhà ở hiện có, đảm bảo có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng; diện tích xây dựng sàn tối thiểu 10 m<sup>2</sup>.

### **3. Xác định đối tượng, phạm vi áp dụng được hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt:**

Đối tượng được hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo quy định tại Quyết định 48/2014/QĐ-TTg phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015 được UBND cấp huyện phê duyệt năm 2014, có trong danh sách hộ nghèo do UBND cấp xã quản lý tại thời điểm Quyết định 48/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành và là hộ độc lập có thời gian tách hộ đến khi Quyết định 48/2014/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành tối thiểu 02 năm.

b) Hộ chưa có nhà ở kiên cố hoặc hộ có nhà ở kiên cố nhưng chưa có sàn sử dụng cao hơn mực nước ngập lụt thường xuyên xảy ra tại khu vực nhà ở.

Mức ngập lụt quy định tối thiểu là 1,5m và được xác định tính từ nền nhà đến mực nước ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng. Khu vực có mực nước ngập lụt thường xuyên là khu vực có tần suất ngập lụt tối thiểu là 2 năm liên tiếp hoặc 3 năm ngập lụt không liên tiếp trong vòng 5 năm trở lại đây. Mức ngập lụt và khu vực có mực nước ngập lụt thường xuyên do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn xác định.

c) Trường hợp hộ gia đình thuộc đối tượng quy định tại Điểm a Mục này đã được hỗ trợ nhà ở theo các chương trình, chính sách hỗ trợ nhà ở khác của Nhà nước, địa phương và các tổ chức, đoàn thể nhưng chưa có sàn vượt lũ theo quy định tại Điểm 2 Mục này thì thuộc đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại Quyết định 48/2014/QĐ-TTg, trừ trường hợp là đối tượng được hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Hộ gia đình cư trú trong vùng bị ảnh hưởng của bão nhưng không bị ngập lụt theo quy định tại Điểm b Mục này thì không thuộc diện đối tượng được hỗ trợ theo quy định của Quyết định 48/2014/QĐ-TTg.

d) Phạm vi áp dụng: Các hộ gia đình được hỗ trợ phải đang cư trú tại vùng thường xuyên xảy ra bão, lụt thuộc khu vực nông thôn hoặc tại các thôn, làng, buôn, bản, ấp, phum, sóc (sau đây gọi là thôn) trực thuộc phường, thị trấn; xã trực thuộc thị xã Sông Cầu, thành phố Tuy Hòa.

**4. Thứ tự ưu tiên:** Việc thực hiện hỗ trợ với thời gian kéo dài để đảm bảo thực hiện chính sách một cách dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch và thực hiện theo thứ tự ưu tiên, như sau:

- Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số.
- Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật...).
- Hộ gia đình đang sinh sống tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn.
- Hộ gia đình đang cư trú tại các huyện nghèo theo quy định tại Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP, ngày 27/12/2008 của Chính phủ và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ.
- Các hộ gia đình còn lại.

#### **5. Mức hỗ trợ, mức vay và phương thức cho vay:**

a) Mức hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ 12 triệu đồng/hộ; những hộ đang cư trú tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn theo quy định tại Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ thì được Nhà nước hỗ trợ 14 triệu đồng/hộ; những hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ tại Quyết định số 447/QĐ-UBDT của UBND thì được Nhà nước hỗ trợ 16 triệu đồng/hộ để xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt.

b) Mức vay: Hộ gia đình thuộc diện đối tượng đã được phê duyệt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg có nhu cầu vay vốn thì được vay tối đa 15 triệu đồng/hộ từ Ngân hàng Chính sách xã hội để xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Lãi suất vay 3%/năm; thời hạn vay là 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 05 năm (**05 năm đầu tiên không trả lãi vay và vốn**). Thời gian trả nợ tối đa là 05 năm bắt đầu từ năm thứ 6 trở đi, mức trả nợ mỗi năm tối thiểu là 20% tổng số vốn đã vay.

c) Phương thức cho vay: Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện phương thức ủy thác cho vay từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội hoặc trực tiếp cho vay. Ngoài mức hỗ trợ và mức vay, hộ gia đình tham gia đóng góp và huy động các nguồn vốn khác từ cộng đồng để xây dựng nhà ở đảm bảo quy mô và chất lượng theo quy định.

#### **6. Nguồn vốn thực hiện:**

- a) Nguồn vốn Ngân sách cấp: theo Điểm a, Mục 5 nói trên;
- b) Vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội, mức vay và trả nợ vay theo Điểm b Mục 5 nói trên;
- c) Vốn huy động từ nguồn vốn “Quỹ vì người nghèo” do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp quản lý ;

d) Vốn tham gia đóng góp của chính hộ gia đình được huy động từ gia đình, dòng họ;

e) Vốn huy động từ việc vận động, tiếp nhận các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra (Quỹ cứu trợ);

f) Vốn lồng ghép từ các chương trình, mục tiêu khác;

g) Ngoài nguồn vốn và số vốn nói trên, tùy điều kiện thực tế, các địa phương hỗ trợ thêm từ Ngân sách địa phương hoặc các nguồn vốn khác từ cộng đồng để nâng cao chất lượng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của các hộ gia đình.

**7. Bình xét và phê duyệt danh sách các hộ gia đình được hỗ trợ:** Trên nguyên tắc như sau:

a) UBND các xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã) chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các thôn tổ chức bình xét đối tượng và phân loại ưu tiên theo Mục 4 nói trên, đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch và gửi danh sách số hộ đã được bình xét trình Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, tổng hợp danh sách số hộ được hỗ trợ, đồng thời lập danh sách các hộ có nhu cầu vay vốn trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

c) Các nội dung cụ thể:

- Thôn tổ chức bình xét danh sách các hộ gia đình nghèo đề nghị hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt. Trưởng thôn tổ chức họp để phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg đến các hộ dân; tổ chức bình xét các hộ gia đình nghèo đề nghị được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt trên cơ sở danh sách hộ nghèo (Biên bản cuộc họp theo chuẩn nghèo quy định tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015 được UBND cấp huyện phê duyệt năm 2014) do UBND cấp xã đang quản lý.

- Cuộc họp phải có đại diện tối thiểu của 60% số hộ gia đình trong thôn và có sự tham gia của đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã và trưởng thôn (theo mẫu tại Phụ lục số 1). Trong trường hợp thôn tập trung đông dân cư, để đảm bảo cuộc họp có đại diện tối thiểu 60% số hộ trong thôn tham gia, đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã, các trưởng thôn khi tiến hành rà soát, bình xét nên chia thành nhiều cụm dân cư để tiến hành bình xét. Việc bình xét theo nguyên tắc dân chủ, công khai, công bằng, minh bạch. Hộ được đưa vào danh sách đề nghị hỗ trợ phải được trên 50% số người tham dự cuộc họp đồng ý (theo hình thức biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín). Các thôn hướng dẫn các hộ dân có tên trong danh sách đã được phê duyệt làm đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt (theo mẫu tại Phụ lục số 2). Danh sách các hộ gia đình nghèo đề nghị được hỗ trợ xây dựng nhà ở của thôn được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên và được công khai tại thôn. Trưởng thôn tập hợp Đơn và danh sách gửi UBND cấp xã.

- UBND cấp xã căn cứ trên Biên bản họp bình xét của thôn có trách nhiệm rà soát, tổng hợp nhu cầu của các thôn (danh sách, số lượng hộ, vốn xây dựng nhà ở) lập báo cáo (theo mẫu tại Phụ lục số 3) gửi UBND cấp huyện phê duyệt;

- UBND cấp huyện tổng hợp và phê duyệt danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt (theo mẫu tại Phụ lục số 4); báo cáo UBND Tỉnh đồng thời gửi về Sở Xây dựng để chủ trì phối hợp với các Sở ngành liên quan để lập và trình UBND Tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn Tỉnh.

### **8. Cấp vốn xây dựng:**

- Căn cứ số vốn được phân bổ từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, UBND Tỉnh phân bổ vốn cho UBND cấp huyện, đồng thời gửi danh sách vay vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội để thực hiện cho vay;

- Căn cứ số vốn được UBND Tỉnh phân bổ, UBND cấp huyện phân bổ vốn hỗ trợ cho UBND cấp xã;

- Đối với vốn vay, hộ gia đình thực hiện thủ tục, quy trình vay vốn theo hướng dẫn của Ngân hàng Chính sách xã hội;

- Đối với vốn huy động từ nguồn vốn “Quỹ vì người nghèo” và các đóng góp tự nguyện khác trên địa bàn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét hỗ trợ thêm cho các hộ thuộc diện được hỗ trợ.

### **9. Thực hiện giải ngân:**

- Đối với vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước: Thực hiện giải ngân lần đầu 70% vốn hỗ trợ theo quy định đối với những hộ gia đình thực hiện xây dựng mới sau khi hoàn thành phần móng và đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có sau khi hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt; giải ngân tiếp 30% còn lại sau khi các hộ gia đình hoàn thành công trình.

- Đối với vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội: Thực hiện giải ngân 100% vốn vay theo quy định đối với những hộ thực hiện xây dựng mới sau khi hoàn thành phần móng và đối với những hộ thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có sau khi hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt.

### **10. Phương thức xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt**

a) Yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng nhà ở:

Trên cơ sở thiết kế mẫu nhà ở phòng tránh bão, lụt điển hình Sở Xây dựng đã cung cấp (kèm theo dự toán kinh phí, dự trữ vật liệu chủ yếu). UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức giới thiệu các mẫu thiết kế để người dân tham khảo, lựa chọn. Tôn trọng nguyện vọng của người dân, không bắt buộc các hộ gia đình xây dựng nhà phòng, tránh bão, lụt theo thiết kế mẫu. Tùy theo điều kiện cụ thể người dân có thể xây dựng theo kinh nghiệm, truyền thống, phù hợp với điều kiện kinh tế, sinh hoạt của gia đình, nhưng phải đảm bảo tiêu chí tối thiểu về diện tích, chất lượng quy định và đảm bảo khả năng phòng, tránh được bão, lụt.

Nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc cải tạo, nâng tầng làm sàn nhà ở phòng, tránh bão, lụt, đảm bảo có sàn sử dụng cao hơn mức ngập lụt cao nhất tại vị trí xây dựng; diện tích xây dựng sàn tối thiểu 10 m<sup>2</sup>; các kết cấu chính như móng, khung, sàn, mái tương đương kết cấu của nhà ở xây dựng kiên cố (nhà ở có các thành phần: móng làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá; cột, tường làm bằng bê tông cốt thép, gạch/đá, sắt/thép/gỗ bền chắc; sàn làm bằng bê tông cốt thép/gỗ bền chắc. **Lưu ý:** Nhà trong vùng ngập lụt, đồng thời bị ảnh hưởng của bão thì mái làm bằng bê tông cốt thép hoặc vật liệu lợp có chất lượng tốt đảm bảo khả năng phòng, tránh bão).

b) Tổ chức xây dựng nhà ở:

- Hộ gia đình trong danh sách được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt phải có đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở (theo mẫu tại Phụ lục số 2), đề xuất lựa chọn mẫu nhà, phương thức xây dựng nhà ở (tự làm hay nhờ tổ chức, đoàn thể giúp xây dựng);

- Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho một số hộ trong việc cung cấp ứng vật tư, sử dụng vốn đúng mục đích (tránh tình trạng không mua được vật tư hoặc các hộ nhận tiền mà không tiến hành mua vật tư để xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt). Qua kinh nghiệm thực hiện các chính sách hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn Tỉnh, Sở xây dựng gợi ý phương thức tổ chức cung cấp vật tư cho các hộ gia đình và quản lý vật tư để xây dựng nhà ở như sau:

+ Sau khi nhận được đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở của hộ dân, UBND cấp xã xác nhận Đơn cho các hộ dân và có trách nhiệm bảo lãnh cho hộ gia đình mua vật tư tại nơi mua (nơi mua vật tư do chủ hộ tự chọn);

+ Sau khi bàn giao khối lượng vật tư theo Đơn nói trên cho các hộ xây dựng nhà ở phải có giấy xác nhận giữa hộ gia đình, người bán vật tư và đại diện UBND cấp xã. Việc cung cấp vật tư có thể chia thành 02 giai đoạn xây dựng (giai đoạn 1: sau khi có Đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở; giai đoạn 2: Sau khi xây dựng xong phần móng đối với nhà xây mới hoặc sau khi hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ gia đình cải tạo nâng tầng nhà ở hiện có) hoặc có thể cung cấp toàn bộ vật tư để xây dựng hoàn thiện nhà. Việc thanh toán tiền của khối lượng vật tư nói trên được chia thành 02 giai đoạn thực hiện giữa hộ gia đình và cá nhân, tổ chức cung cấp vật tư có sự chứng kiến của đại diện UBND cấp xã;

+ Các hộ gia đình phải có biện pháp quản lý trong quá trình xây dựng, trong đó có việc trách nhiệm bảo quản vật tư đã được giao.

- Các hộ gia đình tự tổ chức xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoặc thực hiện cải tạo, nâng tầng làm sàn phòng, tránh bão, lụt, tuyệt đối không được thực hiện theo hình thức giao nhận thầu trọn gói. Đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật) không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì UBND cấp xã chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức, đoàn thể khác tại địa phương tổ chức xây dựng nhà ở cho các đối tượng này;

- Các hộ gia đình phải báo cáo UBND cấp xã khi hoàn thành các phần việc theo giai đoạn quy định hoặc hoàn thành toàn bộ công trình để tổ chức nghiệm thu làm cơ sở ứng vốn và thanh toán kịp thời.

- UBND cấp xã có trách nhiệm theo dõi, giám sát và giúp đỡ các hộ gia đình trong quá trình xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt hoặc thực hiện cải tạo, nâng tầng làm sàn phòng, tránh bão, lụt; lập biên bản xác nhận hoàn thành theo giai đoạn và biên bản xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (theo mẫu tại Phụ lục số 5 và Phụ lục số 6); vận động các tổ chức, đoàn thể như: Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giúp đỡ các hộ gia đình nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt; phát huy cao nhất khả năng huy động nguồn lực từ cộng đồng và hộ gia đình, tận dụng, khai thác vật liệu tại chỗ như cát, đá, sỏi, gỗ để giảm giá thành xây dựng nhà ở;

- UBND cấp xã chỉ đạo, giám sát để các hộ gia đình sử dụng vốn hỗ trợ, vốn vay làm nhà ở đúng mục đích, đảm bảo nhà ở phải được xây dựng hoàn chỉnh để đưa vào sử dụng.

### **11. Tổ chức thực hiện:**

#### **a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện:**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách giảm nghèo cấp huyện để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định 48/2014/QĐ-TTg. Tùy vào tình hình thực tế của từng địa phương lựa chọn cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo là phòng kinh tế hạ tầng (phòng Quản lý – đô thị) hoặc phòng Lao động – thương binh và xã hội cho phù hợp;

- Tổng hợp và phê duyệt theo thẩm quyền danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn (theo mẫu phụ lục 4);

- Hàng tháng có báo cáo nhanh 01 tháng một lần (theo mẫu phụ lục 7), định kỳ 3 tháng một lần (theo mẫu phụ lục 8), tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện của các xã trên địa bàn huyện lên Ban chỉ đạo cấp Tỉnh (số lượng hộ đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ, số tiền cho vay, số tiền huy động khác và báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện)

#### **b) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:**

- Kiện toàn Ban giảm nghèo cấp xã để thực hiện Chính sách.

- Xem xét, tổng hợp danh sách số hộ được hỗ trợ, đồng thời lập danh sách các hộ có nhu cầu vay vốn trình UBND cấp huyện phê duyệt.

- Tổ chức việc lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành phần móng hoặc hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có (mẫu Phụ lục 5) và Biên bản xác nhận hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (mẫu Phụ lục 6) để làm cơ sở giải ngân và thanh toán vốn hỗ trợ và vốn vay theo quy định. Mỗi loại biên bản lập 03 bản: 01 bản chủ hộ giữ, 01 bản gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, 01 bản UBND cấp xã tổng hợp gửi Ngân hàng Chính sách xã hội để giải ngân vốn vay;

- Lập hồ sơ hoàn công cho từng hộ được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt, bao gồm:

+ Trích danh sách có tên hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt;

+ Đơn đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của hộ gia đình;

+ Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt hoàn thành theo giai đoạn và biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt đưa vào sử dụng;

+ Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ;

+ Các chứng từ vay vốn để làm nhà ở.

- Hàng tháng có báo cáo nhanh (*mẫu Phụ lục 9*), định kỳ 3 tháng một lần tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ hộ nghèo trên địa bàn xã về số lượng hộ gia đình đã được hỗ trợ; số nhà ở đã được xây dựng; số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình; số tiền cho vay và báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện trên địa bàn xã lên Ủy ban nhân dân cấp huyện (*mẫu phụ lục 10*).

## 12. Các nội dung khác:

- Văn bản này thay thế văn bản số 989/HD-SXD, ngày 14/10/2014 của Sở Xây dựng về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- UBND các huyện, thị xã Sông Cầu, thành phố Tuy Hòa chỉ đạo các phòng ban chuyên môn và UBND cấp xã căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg và Thông tư số 16/2014/TT-BXD và văn bản này để lập, phê duyệt danh sách các hộ gia đình được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt hoặc soát xét để phê duyệt lại (đối với các địa phương đã lập và phê duyệt danh sách các hộ gia đình được hỗ trợ theo văn bản số 989/HD-SXD)

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có gì vướng mắc, đề nghị các địa phương sớm phản ánh về Sở Xây dựng để kịp thời xem xét, hướng dẫn giải quyết.

Vậy, Sở Xây dựng hướng dẫn để các địa phương biết, triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận :

- UBND Tỉnh (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c)
- Đ/c Lê Văn Trúc – PCTTT UBND Tỉnh (b/c);
- Đ/c Trần Quang Nhất – PCTUBND Tỉnh (thay b/c);
- Các thành viên BCD (p/h);
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- GD, PGD Nguyễn Trọng Cường;
- Trang Website Sở;
- Lưu VP, P6 (HNNG-30b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Trọng Cường**





**Phụ lục 1**

**MẪU BIÊN BẢN BÌNH XÉT ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ**

*(kèm theo Hướng dẫn số M3/VHD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN HỌP BÌNH XÉT ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ XÂY DỰNG  
NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT**

Thôn: ..... Xã (phường, thị trấn): .....

Huyện (quận, thị xã): ..... Tỉnh (thành phố): .....

Cuộc họp vào hồi ..... giờ ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm .....

Địa điểm: .....

Thành phần tham gia:

- Chủ trì: Ông (bà): ....., Chức vụ: .....

- Đại diện UBND xã: Ông (bà): ....., Chức vụ: .....

- Đại diện Mặt trận Tổ quốc xã: Ông (bà): ....., Chức vụ: .....

- Thư ký: Ông (bà): .....

- Số hộ tham gia cuộc họp/ số hộ của thôn: ..... Tỷ lệ: ..... %.

***Nội dung họp***

1. Cuộc họp đã nghe ông (bà) ....., chức vụ: ..... phổ biến tiêu chí xác định đối tượng được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Kết quả bình xét hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt: *(Phụ lục số 1.1 kèm theo).*

3. Cuộc họp kết thúc ..... giờ, ..... phút cùng ngày. Biên bản được làm thành 02 bản, 01 bản lưu thôn, 01 bản gửi xã.

<b>Thư ký</b>	<b>Đại diện các hộ dân</b>	<b>Đại diện Mặt trận tổ quốc xã</b>	<b>Đại diện UBND xã</b>	<b>Chủ trì (Trưởng thôn/tổ)</b>
---------------	----------------------------	-------------------------------------	-------------------------	-------------------------------------

**PHỤ LỤC SỐ 1.1**  
**BẢNG KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ THỐNG NHẤT DANH SÁCH HỘ NGHÈO ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ**  
**NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT**

*(kèm theo Biên bản họp Thôn/Tổ dân cư: ..... ngày.....tháng.....năm.....)*

ST T	Họ và Tên (Chủ hộ)	Mã số hộ nghèo	Ngày tháng năm tách hộ (nếu có)	Ngày tháng năm được UBND huyện phê duyệt là hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg)	Tình trạng nhà ở ảnh hưởng bão, lụt (Tính từ nền nhà hiện có)				Nhu cầu xây dựng (Dự kiến)		Kết quả biểu quyết		Thuộc đối tượng ưu tiên				
					Mức ngập lụt thường xuyên thực tế (m)	Có Xói lở	Không xói lở	Nhà ở nằm trong vùng ngập lụt có ảnh hưởng bão hoặc không	Xây dựng mới nhà ở tránh bão, lụt	Mở rộng, Cải tạo, nâng tầng nhà ở hiện có	Số người đồng ý/tổng số người tham dự	Tỷ lệ %	Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số	Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật)	Hộ gia đình đang sinh sống tại các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn	Hộ gia đình đang cư trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP	Hộ gia đình còn lại
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
1	Nguyễn A	XY...	19/8/2010	19/7/2012	2.0		x		x		70/90	x		x			
2	Lê B	XY...	20/8/1985	10/8/2012	1.8		x			x	90/90		x	x			
3	.....	.....	.....	.....	...	...	....	....	...	...	...	...	...	...			
4																	
5																	
6																	
7																	
8	<b>Tổng cộng</b>																

**Ghi chú:**

- Mã số hộ nghèo tại cột (3) lấy theo mã số nghèo được UBND cấp huyện phê duyệt năm 2014.
- Mức ngập lụt thường xuyên tại cột (6) là mức ngập lụt thực tế tại vị trí xây dựng nhà ở tính theo nền nhà hoặc sàn sử dụng.
- Tình trạng xói lở tại cột (7), (8) là tình trạng nhà ở tại vị trí xây dựng có ảnh hưởng bởi xói lở hay không khi xảy ra lũ, lụt để có giải pháp xây dựng nhà ở phòng tránh, bão, lụt cho phù hợp.
- Tình trạng nhà ở có ảnh hưởng bão nêu tạo cột số (9) nếu có đánh dấu (X), nếu không đánh dấu (0) để xem xét thực hiện gia cố giằng chống mái phòng tránh bão theo quy định để cấp xã quản lý.



**Phụ lục số 2**  
**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ**  
 Hướng dẫn số 137HD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT**

Kính gửi: UBND (phường, thị trấn) .....  
 Huyện (quận, thị xã) ..... Tỉnh (thành phố) .....

Tên tôi là: .....  
 Có hộ khẩu thường trú tại thôn ..... Xã (phường, thị trấn) .....  
 Huyện (quận, thị xã) ..... Tỉnh (thành phố) .....

Là hộ có tên trong danh sách phê duyệt được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ, xin đăng ký với UBND xã (phường, thị trấn) các nội dung sau:

1. Mẫu nhà áp dụng (nếu xây dựng mới): .....
2. Đề nghị cung ứng vật liệu để xây dựng nhà ở (nếu có nhu cầu)

Thứ tự	Tên vật liệu chính	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	Xi măng			
2	Sắt thép			
3	Gỗ			
4	Tấm lợp			

3. Đề nghị hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà ở
4. Đề nghị tổ chức, đoàn thể xây dựng nhà ở (\*)
5. Số tiền đề nghị được vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội: ..... đồng.  
 Tôi xin trân trọng cảm ơn./.

**Ý KIẾN CỦA UBND CẤP XÃ**

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
*(ký, ghi rõ họ tên)*

\* Chỉ áp dụng đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật)



**Phụ lục 3**  
**MẪU BÁO CÁO CỦA UBND CẤP XÃ**

(Kèm theo Hướng dẫn số M3/HD-SXD ngày 11/11/2014 của Sở Xây dựng)

UBND HUYỆN.....  
UBND XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)...

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....

....., ngày tháng năm 20.....

**BÁO CÁO**

Tổng hợp danh sách bình xét hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt trên địa bàn Xã (phường, thị trấn).....

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-BXD, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về chính sách hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

Căn cứ Biên bản họp bình xét hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt của các Thôn.

Căn cứ Hướng dẫn số ...../HD-SXD, ngày .../.../2014 của Sở Xây dựng Phú Yên về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về chính sách hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

UBND Xã (phường, thị trấn)..... xin báo cáo như sau:

1. Tổng số hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lũ trên địa bàn: ..... hộ

2. Tổng số hộ xây dựng mới (được cộng cột 10 phụ lục 1. kèm theo Biên bản họp bình xét của Thôn):

Trong đó:

- Dân tộc thiểu số: ..... căn

- Vùng không khó khăn: .....căn

- Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014:.....căn

- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định 447/QĐ-UBND, ngày 19/9/2013:.....căn

3. Tổng số hộ Cải tạo, nâng tầng nhà ở nhà ở hiện có: (được cộng cột 11 của phụ lục 1.1 kèm theo Biên bản họp bình xét của Thôn):

Trong đó:

- Dân tộc thiểu số: ..... căn

- Vùng không khó khăn: .....căn

- Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014:.....căn

- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định 447/QĐ-UBND, ngày 19/9/2013:.....căn.

4. Số hộ xếp theo diện ưu tiên:

- Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số: .....hộ

- Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật, ...)....hộ

- Hộ gia đình còn lại:.....hộ

5. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng nhà ở:.....triệu đồng, trong đó:
- Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn (mức hỗ trợ là 16 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;
  - Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg (mức hỗ trợ là 14 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;
  - Số tiền hỗ trợ đối với các hộ còn lại mức hỗ trợ là 12 triệu đồng/hộ: .....triệu đồng
6. Tổng số tiền cần vay từ NHCS:..... đồng  
(ghi bằng chữ)

*(Chi tiết theo mẫu phụ lục 3.1 kèm theo)*

*Đính kèm: Biên bản họp các thôn bình xét hộ nghèo hỗ trợ xây dựng nhà ở  
phóng tránh bão, lụt.*

**Nơi nhận:**

- UBND huyện.....;
- Đảng bộ xã (phường, thị trấn).....;
- MTTQVN Xã (phường, thị trấn).....;
- Xã (phường, thị trấn) đoàn.....;
- Các hội đoàn thể cấp xã (phường, thị trấn):.....;
- Ngân hàng CSXH cấp xã (phường, thị trấn):.....;
- Lưu VT, .....

**CHỦ TỊCH**

**Phụ lục 3.1**  
**BẢNG TỔNG HỢP SỐ HỘ THUỘC DIỆN ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT**  
**THEO QUY ĐỊNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 48/2014/QĐ-TTg**  
**XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN).....**

(Kèm theo báo cáo số: ...../....., ngày .....tháng.....năm.....của UBND Xã .....

Đơn vị tính: Hộ gia đình

STT	Họ và tên chủ hộ	Mã số hộ nghèo	Ngày tháng năm được UBND huyện phê duyệt là hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg)	Số hộ nghèo thuộc diện được hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo quy định tại Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg				Phân loại đối tượng ưu tiên					Vốn vay NHCSX H (triệu đồng)	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó			Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số	Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật, ...)	Hộ gia đình đang sống tại vùng đặc biệt khó khăn	Hộ gia đình đang cư trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số	Hộ gia đình còn lại		
					Hộ không thuộc vùng khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn	Hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg	Hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ							
1	2	3	4	5 = (6)+(7)+(8)	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
<b>Tổng cộng</b>														
<b>I Thôn/Tổ dân cư X.....</b>														
1														
2														
<b>II Thôn/Tổ dân cư Y.....</b>														
1														
2														

1. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng nhà ở:.....triệu đồng, trong đó:

- Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn (mức hỗ trợ là 16 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;

- Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg (mức hỗ trợ là 14 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;

- Số tiền hỗ trợ đối với các hộ còn lại mức hỗ trợ là 12 triệu đồng/hộ: .....triệu đồng

2. Tổng số tiền cần vay (ghi bằng chữ):.....

**Người lập biểu**

(Họ, tên, số điện thoại liên lạc)

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN).....



**Phụ lục 4**

**MẪU BÁO CÁO CỦA UBND CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Hướng dẫn số 137/HĐ-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN (TX, TP).....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /2014/QĐ-UBND

....., ngày tháng năm 201....

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn huyện (TX, TP).....

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN (TX, TP).....**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND đã được Quốc hội nước Cộng hoà XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-BXD, ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính Phủ về chính sách hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lụt khu vực miền Trung.

Căn cứ Thông tư số ...../...../.....

Xét đề nghị của Phòng .....(tại Tờ trình số ...../..... ngày ..../..../201...)

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt trên địa bàn huyện (TX, TP)....., như sau:

- Tổng số hộ nghèo được hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng tránh bão, lũ trên địa bàn: ..... hộ

- Tổng số hộ xây dựng mới:

Trong đó:

+ Dân tộc thiểu số: ..... căn

+ Vùng không khó khăn: .....căn

+ Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014:.....căn

+ Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định 447/QĐ-UBND, ngày 19/9/2013:.....căn

- Tổng số hộ Cải tạo, nâng tầng nhà ở nhà ở hiện có:

Trong đó:

+ Dân tộc thiểu số: ..... căn

+ Vùng không khó khăn: .....căn

+ Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014:.....căn

+ Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định 447/QĐ-UBND, ngày 19/9/2013:.....căn.

- Số hộ xếp theo diện ưu tiên:

+ Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số: .....hộ

+ Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật, ...)....hộ

+ Hộ gia đình còn lại:.....hộ

- Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng nhà ở:.....triệu đồng, trong đó:
  - + Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn (mức hỗ trợ là 16 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;
  - + Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg (mức hỗ trợ là 14 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;
  - + Số tiền hỗ trợ đối với các hộ còn lại mức hỗ trợ là 12 triệu đồng/hộ: .....triệu đồng
- Tổng số tiền cần vay từ NHCS:..... đồng  
(ghi bằng chữ)

*(Có danh sách như phụ lục 4.1 kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ông (bà): Chánh Văn phòng UBND Huyện (TX, TP)..., Thủ trưởng các Phòng: Kinh tế – Hạ tầng (Quản lý đô thị), Tài Chính Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; Chủ tịch UBND các xã (phường, thị trấn) và các ông (bà) có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN (TX,TP)  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND Tỉnh (b/c);
- Các Sở: Xây dựng, LĐTB, TC (b/c);
- Huyện (Thị, Thành) ủy.....;
- MTTQVN Huyện (TX, TP).....;
- Huyện (Thị, thành) đoàn.....;
- Các hội đoàn thể cấp huyện (TX, TP).....;
- Ngân hàng CSXH cấp huyện (TX, TP).....;
- Lưu VT, .....



**Phụ lục 4.1**  
**BẢNG TỔNG HỢP SỐ HỘ THUỘC DIỆN ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ NHÀ Ở PHÒNG, TRÁNH BÃO, LỤT**  
**HUYỆN (THỊ XÃ, THÀNH PHỐ).....**  
 (kèm theo Quyết định số ...../QĐ/UBND ngày...../...../2014 của UBND huyện (thị xã, thành phố):.....)

Đơn vị tính: Hộ gia đình

STT	Họ và tên chủ hộ	Mã số hộ nghèo	Ngày tháng năm được UBND huyện phê duyệt là hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tại Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg)	Số hộ nghèo thuộc diện được hỗ trợ nhà ở				Phân loại đối tượng ưu tiên					Vốn vay NHCSXH (triệu đồng)	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó			Hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số	Hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn, tàn tật, ...)	Hộ gia đình đang sống tại vùng đặc biệt khó khăn	Hộ gia đình đang cư trú tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP	Hộ gia đình còn lại		
Hộ không thuộc vùng khó khăn và thôn đặc biệt khó khăn	Hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg	Hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	9		10	11	12						13	
1	2	3	4	5 = (6)+(7)+(8)	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
<b>Tổng cộng</b>														
<b>I XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN): A</b>														
<b>I.1 Thôn/Tổ dân cư X.....</b>														
1														
<b>I.2 Thôn/Tổ dân cư Y.....</b>														
1														
<b>II XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN): B</b>														
<b>II.1 Thôn/Tổ dân cư X.....</b>														
1														

1. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng nhà ở:.....triệu đồng, trong đó:  
 - Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại các thôn đặc biệt khó khăn (mức hỗ trợ là 16 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;  
 - Số tiền hỗ trợ đối với hộ đang cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg (mức hỗ trợ là 14 triệu đồng/hộ): .....triệu đồng;  
 - Số tiền hỗ trợ đối với các hộ còn lại mức hỗ trợ là 12 triệu đồng/hộ: .....triệu đồng
2. Tổng số tiền cần vay (ghi bằng chữ):.....

**TM. UBND HUYỆN (TX, TP).....**



**Phụ lục số 5**

**MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH THEO GIAI ĐOẠN**

*(Kèm theo Hướng dẫn số M3/HD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN HOÀN THÀNH THEO GIAI ĐOẠN XÂY DỰNG NHÀ Ở  
PHÒNG TRÁNH BÃO, LỤT**

Xác nhận hoàn thành phần móng đối với những hộ gia đình xây mới nhà ở (hoặc hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có)

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm .....

Tại công trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của chủ hộ: .....

Địa chỉ tại thôn: ..... Xã (phường, thị trấn): .....

Huyện (quận, thị xã): ..... Tỉnh (thành phố): .....

**Thành phần Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cấp xã gồm**

1. Đại diện UBND cấp xã

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

3. Đại diện thôn

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

4. Đại diện hộ gia đình

- Ông (bà): .....

**Nội dung xác nhận**

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế phần công việc đã thực hiện của giai đoạn xây dựng phần móng nhà (hoặc hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt đối với những hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có); Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão lụt cấp xã thống nhất nội dung sau:

1. Về khối lượng:

- Xác nhận hoàn thành phần móng nhà phòng, tránh bão, lụt

- Xác nhận hoàn thành 30% khối lượng công việc xây dựng sàn vượt mức ngập lụt (đối với hộ gia đình thực hiện cải tạo, nâng tầng nhà ở đã có)

2. Về chất lượng (Xác nhận việc đạt hay không đạt yêu cầu về chất lượng)

Biên bản lập thành 03 bản; 01 bản chủ hộ gia đình lưu giữ; 01 bản gửi phòng Tài chính huyện; 01 bản UBND cấp xã tổng hợp gửi Ngân hàng Chính sách xã hội để giải ngân vốn vay.

**THÀNH PHẦN THAM GIA XÁC NHẬN**

*(ký và ghi rõ họ, tên)*

1. Đại diện UBND xã .....
2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc xã .....
3. Đại diện thôn .....
4. Đại diện hộ gia đình .....



Phụ lục số 6

**MẪU BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

(Kèm theo Hướng dẫn số MB7HD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN XÁC NHẬN HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG  
NHÀ Ở PHÒNG TRÁNH BÃO, LỰT ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm .....

Tại công trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt của chủ hộ: .....

Địa chỉ tại thôn: ..... Xã (phường, thị trấn): .....

Huyện (quận, thị xã): ..... Tỉnh (thành phố): .....

**Thành phần Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cấp xã gồm**

1. Đại diện UBND cấp xã

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc cấp xã

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

3. Đại diện thôn

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

- Ông (bà): ..... chức vụ: .....

4. Đại diện hộ gia đình

- Ông (bà): .....

**Nội dung xác nhận**

Sau khi kiểm tra, xem xét thực tế nhà ở phòng, tránh bão, lụt đã xây dựng hoàn thành, Ban nghiệm thu xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt cấp xã thống nhất các nội dung sau:

1. Về khối lượng

Xác nhận nhà ở phòng, tránh bão, lụt (hoặc cải tạo, nâng tầng) của chủ hộ ..... đã hoàn thành. Diện tích sàn sử dụng ..... m<sup>2</sup>.

2. Về chất lượng (Xác nhận việc đạt hay không đạt yêu cầu về chất lượng)

**Kết luận**

Xác nhận công trình đã hoàn thành, đảm bảo chất lượng theo quy định và đồng ý đưa vào sử dụng.

Biên bản lập thành 03 bản; 01 bản cho chủ hộ; 01 bản gửi phòng Tài chính huyện; 01 bản để Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, lập hồ sơ hoàn thành công trình gửi Ủy ban nhân dân huyện.

## THÀNH PHẦN THAM GIA XÁC NHẬN

(ký và ghi rõ họ, tên)

1. Đại diện UBND xã .....
2. Đại diện Mặt trận Tổ quốc xã .....
3. Đại diện thôn .....
4. Đại diện hộ gia đình .....



Phụ lục số 7

**MẪU BÁO CÁO ĐỊNH KỲ HÀNG THÁNG CỦA UBND CẤP HUYỆN**  
(Kèm theo Hướng dẫn số 1137/HD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)

UBND HUYỆN (THỊ XÃ, THÀNH PHỐ) .....

**BÁO CÁO**

Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg

Tháng ..... năm 20...

**I. Về số liệu thực hiện**

TT	Nội dung	Đơn vị	Kết quả thực hiện trong tháng	Lưu ý thực hiện từ đầu Chương trình	Kế hoạch tháng tiếp theo	Ghi chú
1	Xây dựng nhà ở mới	Căn				
	Trong đó:					
	- Dân tộc thiểu số: .....	Căn				
	- Vùng không khó khăn: .....	Căn				
	- Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014	Căn				
	- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	Căn				
2	Cải tạo, nâng tầng nhà ở	Căn				
	Trong đó:					
	- Dân tộc thiểu số: .....	Căn				
	- Vùng không khó khăn: .....	Căn				
	- Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014	Căn				
	- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	Căn				
3	Tổng số vốn huy động được	triệu đồng				
	Trong đó:					
	- Vốn ngân sách Trung ương	triệu đồng				
	- Vốn ngân sách địa phương	triệu đồng				
	- Vốn vay Ngân hàng CSXH	triệu đồng				
	- Vốn huy động khác	triệu đồng				
4	Kết quả giải ngân vốn hỗ trợ					
	Tổng số vốn đã giải ngân	triệu đồng				
	Trong đó:					
	- Vốn ngân sách Trung ương	triệu đồng				
	- Vốn ngân sách địa phương	triệu đồng				
	- Vốn vay Ngân hàng CSXH	triệu đồng				
	- Vốn huy động khác	triệu đồng				

**II. Về khó khăn, vướng mắc**

**III. Kiến nghị (nếu có)**

**NGƯỜI LẬP**

(Họ tên, số điện thoại liên lạc, email)

**CHỦ TỊCH**



Phụ lục số 8

**MẪU BÁO CÁO ĐỊNH KỲ 03 THÁNG CỦA UBND CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Hướng dẫn số 1137/HD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung**

**I. Khái quát việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách**

**II. Về tổ chức thực hiện chính sách**

1. Thành lập ban chỉ đạo thực hiện các cấp;
2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách tới các cấp, các ngành và người dân.

**III. Kết quả thực hiện chính sách**

**1. Số lượng nhà ở xây dựng mới:**

Số lượng nhà ở xây dựng mới lũy kế đến thời điểm báo cáo đã được hỗ trợ: .....căn, tương đương .....% so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt tại đề án của tỉnh.

Trong đó:

- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng không khó khăn: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ: .....

**2. Số lượng nhà ở cải tạo, nâng tầng:**

Số lượng nhà ở cải tạo, nâng tầng lũy kế đến thời điểm báo cáo đã được hỗ trợ: .....căn, tương đương .....% so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt tại đề án của tỉnh.

Trong đó:

- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng không khó khăn: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ: .....

**3. Tổng số vốn huy động để thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt: .....**

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: .....
- Vốn ngân sách địa phương: .....
- Vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội: .....
- Vốn huy động khác: .....

**4. Tổng số vốn đã được giải ngân để thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt: .....**

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: .....
- Vốn ngân sách địa phương: .....
- Vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội: .....
- Vốn huy động khác: .....

**5. Công tác triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo:**

- Về cách thức thực hiện hỗ trợ: .....
- Về chất lượng nhà ở, vật liệu làm nhà ở, diện tích, giá thành trung bình cho 1 nhà ở: .....

**IV. Những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện**

**V. Những kiến nghị của địa phương về cơ chế, chính sách**





Phụ lục số 9

**MẪU BÁO CÁO ĐỊNH KỲ HÀNG THÁNG CỦA UBND CẤP XÃ**  
(Kèm theo Hướng dẫn số 1137/HD-SXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)

UBND XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN) .....

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở phòng, tránh bão, lụt theo Quyết định 48/2014/QĐ-TTg**

Tháng ..... năm 20...

**I. Về số liệu thực hiện**

TT	Nội dung	Đơn vị	Kết quả thực hiện trong tháng	Lũy kế thực hiện từ đầu Chương trình	Kế hoạch tháng tiếp theo	Ghi chú
1	Xây dựng nhà ở mới	Căn				
	Trong đó:					
	- Dân tộc thiểu số: .....	Căn				
	- Vùng không khó khăn: .....	Căn				
	- Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014	Căn				
	- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	Căn				
2	Cải tạo, nâng tầng nhà ở	Căn				
	Trong đó:					
	- Dân tộc thiểu số: .....	Căn				
	- Vùng không khó khăn: .....	Căn				
	- Vùng khó khăn theo Quyết định 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014	Căn				
	- Hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ	Căn				
3	Tổng số vốn huy động được	triệu đồng				
	Trong đó:					
	- Vốn ngân sách Trung ương	triệu đồng				
	- Vốn ngân sách địa phương	triệu đồng				
	- Vốn vay Ngân hàng CSXH	triệu đồng				
	- Vốn huy động khác	triệu đồng				
4	Kết quả giải ngân vốn hỗ trợ					
	Tổng số vốn đã giải ngân	triệu đồng				
	Trong đó:					
	- Vốn ngân sách Trung ương	triệu đồng				
	- Vốn ngân sách địa phương	triệu đồng				
	- Vốn vay Ngân hàng CSXH	triệu đồng				
	- Vốn huy động khác	triệu đồng				

**II. Về khó khăn, vướng mắc**

**III. Kiến nghị (nếu có)**

**NGƯỜI LẬP**

(Họ tên, số điện thoại liên lạc, email)

**CHỦ TỊCH**



Phụ lục số 10

**MẪU BÁO CÁO ĐỊNH KỲ 03 THÁNG CỦA UBND CẤP XÃ**

(Kèm theo Hướng dẫn số 1137/HD-BXD ngày 12/11/2014 của Sở Xây dựng)

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung**

**I. Khái quát việc tổ chức triển khai thực hiện chính sách**

**II. Về tổ chức thực hiện chính sách**

1. Thành lập ban chỉ đạo thực hiện các cấp;
2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chính sách tới các cấp, các ngành và người dân.

**III. Kết quả thực hiện chính sách**

**1. Số lượng nhà ở xây dựng mới:**

Số lượng nhà ở xây dựng mới lũy kế đến thời điểm báo cáo đã được hỗ trợ: .....căn, tương đương .....% so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt tại đề án của tỉnh.

Trong đó:

- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng không khó khăn: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ: .....

**2. Số lượng nhà ở cải tạo, nâng tầng:**

Số lượng nhà ở cải tạo, nâng tầng lũy kế đến thời điểm báo cáo đã được hỗ trợ: .....căn, tương đương .....% so với số lượng nhà ở đã được phê duyệt tại đề án của tỉnh.

Trong đó:

- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng không khó khăn: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại vùng khó khăn theo Quyết định số 1049/QĐ-TTg ngày 26/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ: .....
- Số nhà ở hỗ trợ cho hộ cư trú tại thôn đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ: .....

**3. Tổng số vốn huy động để thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt: .....**

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: .....
- Vốn ngân sách địa phương: .....
- Vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội: .....
- Vốn huy động khác: .....

**4. Tổng số vốn đã được giải ngân để thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt: .....**

Trong đó:

- Vốn ngân sách Trung ương: .....
- Vốn ngân sách địa phương: .....
- Vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội: .....
- Vốn huy động khác: .....

**5. Công tác triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo:**

- Về cách thức thực hiện hỗ trợ: .....
- Về chất lượng nhà ở, vật liệu làm nhà ở, diện tích, giá thành trung bình cho 1 nhà ở: .....

**IV. Những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện**

**V. Những kiến nghị của địa phương về cơ chế, chính sách**